**MỞ ĐẦU**

Trong sự tồn tại và phát triển, mỗi cá nhân trong xã hội chịu sự ràng buộc của những quy tắc xử sự khác nhau do đạo đức, tập quán, tín ngưỡng tôn giáo, pháp luật… tham gia quản lí. Tuy nhiên, pháp luật là công cụ không thể thiếu, quan trọng, hiệu quả nhất đối với việc điều chỉnh các mối quan hệ xã hội ở nhiều lĩnh vực khác nhau, như: tổ chức bộ máy nhà nước, kinh tế, chính trị, lịch sử, văn hóa, dân cư, biên giới quốc phòng… Trong quá trình kiến thiết đất nước, tiến lên xã hội chủ nghĩa, xây dựng một cộng đồng gắn kết chặt chẽ vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; việc đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội cũng là một vấn đề đáng được lưu tâm. Do vậy, việc nghiên cứu vai trò của pháp luật trong đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã là rất cần thiết trên con đường đổi mới, hội nhập của nước ta hiện nay.

**NỘI DUNG**

**I.Khái niệm an ninh, trật tự an toàn xã hội**

An ninh là yên ổn, không có rối loạn. Nói đến an ninh quốc gia là nói đến sự yên ổn của một quốc gia, ở bên trong thì không có rối loạn, không bị chia cắt ở bên ngoài thì không bị các quốc gia khác quấy nhiễu, xâm phạm, không bị lệ thuộc vào quốc gia khác và các tổ chức quốc tế. Ở nước ta, bảo vệ an ninh quốc gia là sự ổn định, phát triển bền vững của chế độ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sự bất khả xâm phạm về độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ Quốc. An ninh quốc gia bao gồm an ninh trên các lĩnh vực: chính trị, tư tưởng – văn hóa, xã hội, quốc phòng, đối ngoại… trong đó an ninh chính trị, văn hóa – tư tưởng là cốt lõi, xuyên suốt

Trật tự là tình trạng ổn định, có thứ bậc trên dưới, trước sau. An toàn là yên ổn trọn vẹn, yên ổn hẳn, không sợ tai nạn. Nói đến trật tự, an toàn xã hội là nói đến tình trạng (trạng thái) ổn định, có kỷ cương của xã hội. Trật tự, kỷ cương đó được xác lập trên cơ sở các quy tắc xử sự chung do Nhà nước ban hành hoặc thừa nhận (đó chính là pháp luật) và những giá trị xã hội, chuẩn mực đạo đức truyền thống được mọi người trong xã hội thừa nhận, tôn trọng, tuân thủ. Giữ gìn trật tự an toàn xã hội bao gồm: đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đảm bảo an sinh xã hội, và bảo vệ môi trường.

**II.  Vai trò của pháp luật trong việc đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội ở Việt Nam hiện nay**

**1.Vai trò của pháp luật trong việc đảm bảo an ninh**

**a.Pháp luật là vũ khí chính trị chống lại các lực lượng thù địch**

Sau thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Việt Nam đã giành lại được chính quyền từ tay thực dân phong kiến, hủy bỏ pháp luật của chế độ cũ, xây dựng một chế độ chính trị như ngày hôm nay. Tuy nhiên, các lực lượng thù địch, phản cách mạng vẫn không ngừng phản động, âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân. Vì thế pháp luật trở thành vũ khí chính trị để nhân dân Việt Nam chống lại những thế lực này thông qua việc ghi nhận các chính sách, mục tiêu của Nhà nước về đối nội, đối ngoại. Bên cạnh đó, pháp luật quy định địa vị thống trị của lực lượng cầm quyền trong xã hội, thậm chí còn ghi nhận vai trò lãnh đạo của Đảng cầm quyền, sự liên minh giữa các giai cấp, tầng lớp xã hội trong việc nắm giữ và thực hiện quyền lực nhà nước. Để làm được việc này pháp luật thực hiện các biện pháp cưỡng chế rất nghiêm ngặt đối với các hành vi xâm hại lợi ích của giai cấp thống trị, tổn hại đến lợi ích quốc gia. Xét trong các vụ việc cụ thể ta có thể thấy được điều này, vụ án phản cách mạng với cái tên “Lực lượng phục quốc” tại Quảng Ngãi năm 1977 đã chứng kiến kết cục của những thành phần tham gia. Sau phiên tòa xét xử, bốn bị cáo cầm đầu đều bị tuyên án tử hình vì tội “Âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng”, mười sáu bị cáo còn lại bị tuyên phạt từ 5 năm tù giam đến tù chung thân, hàng trăm đối tượng còn lại bị đưa đi tập trung cải tạo. Có thể thấy đây là hình phạt xứng đáng cho những cá nhân, tổ chức phản cách mạng, đồng thời khẳng định sự nghiêm minh của pháp luật trong việc đảm bảo an ninh chính trị quốc gia.

**b. Pháp luật là công cụ đảm bảo vững chắc nền an ninh quốc gia**

An ninh quốc gia là sự ổn định, phát triển bền vững của chế độ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sự bất khả xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc. Sau hai cuộc kháng chiến lớn bảo vệ đất nước, cho đến nay, nhờ có pháp luật và các chính sách hợp tác quốc tế dựa trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền của mỗi quốc gia mà nền an ninh quốc gia được đảm bảo khá chặt chẽ. Pháp luật quy định rõ “Bảo vệ an ninh quốc gia là sự nghiệp của toàn dân. Cơ quan, tổ chức, công dân có trách nhiệm, nghĩa vụ bảo vệ an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật” trong Điều 8 Luật an ninh quốc gia được Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 03 tháng 12 năm 2004. Việc quy định rõ ràng về quyền và nghĩa vụ của mỗi tổ chức, cá nhân và những biện pháp áp dụng cần thiết khi quốc gia bị đe dọa đã ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại các hoạt động xâm hại đến an ninh quốc gia điển hình là sự việc gây rối, có biểu hiện vi phạm pháp luật nghiêm trọng, đã diễn ra trên quy mô lớn, với tổng cộng gần 10 nghìn người tham gia, đồng loạt ở các tỉnh Đăk Lăk, Gia Lai và Đăk Nông ngày 10/4/2004 dưới sự can thiệp của lực lượng thù địch nước ngoài.

**2.Vai trò của pháp luật trong việc đảm bảo trật tự an toàn xã hội**

Trước hết cần khẳng định pháp luật đóng vai trò hết sức quan trọng trong đảm bảo duy trì trật tự an toàn xã hội, điều này được thể hiện ở nhiều lĩnh vực như đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, an toàn giao thông

**a.Trong lĩnh vực an sinh xã hội**

Vai trò của pháp luật ở lĩnh vực an sinh xã hội thể hiện rõ nhất trong chính sách lao động; chính sách y tế, chính sách xóa đói giảm nghèo.

Có thể thấy trong lĩnh vực lao động, pháp luật tạo cơ sở pháp lí cho việc hình thành, phát triển thị trường lao động có cơ cấu, tổ chức ngày càng phù hợp: các chế định về quyền, nghĩa vụ của người lao động và sử dụng lao động, chế định hợp đồng lao động, thỏa ước tập thể ngày càng hoàn thiện, đảm bảo sự bình đẳng về địa vị pháp lí giữa các bên tham gia hợp đồng. Không chỉ có vậy, pháp luật đã quan tâm giải quyết vấn đề tranh chấp lao động, được quy định cụ thể ở Chương XIV: “Giải quyết tranh chấp lao động” của Luật lao động, xác định rõ những nguyên tắc trong giải quyết tranh chấp, bảo đảm sự phát triển ổn định của các quan hệ lao động.

Pháp luật trong lĩnh vực y tế là hệ thống được hình thành sớm và từng bước thể chế chính sách bảo vệ sức khỏe nhân dân của Đảng và Nhà nước, phù hợp với điều kiện phát triển thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa; là cơ sở xây dựng nền y học tiên tiến, dân tộc và hiện đại; là cơ sở pháp lí quan trọng trong bảo đảm sự tham gia của xã hội trong lĩnh vực bảo vệ sức khỏe nhân dân, góp phần bảo đảm công bẳng xã hội.

Đối với chính sách xóa đói giảm nghèo, pháp luật quy định biện pháp hỗ trợ trực tiếp đối với các hộ nghèo và các chủ thể tham gia phát triển kinh tế xã hội vùng sâu, vùng xa. Trong lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn có các ưu đãi về quyền sử dụng, chuyển nhượng hoặc thế chấp quyền sử dụng đất…được quy định cụ thể trong Luật Đất đai, Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp... Không chỉ dừng lại ở đây, pháp luật còn quy định những biện pháp hỗ trợ, ưu đãi với người nghèo, vùng sâu, vùng xa: pháp luật giáo dục quy định chính sách đối với người học thuộc diện chính sách xã hội trong các điều từ 89 đến điều 92 của Luật giáo dục 2006, với các chế độ ưu đãi về tuyển sinh, trợ cấp học phí, cấp học bổng…

**b.Trong lĩnh vực bảo vệ môi trường**

Bảo vệ môi trường là một vấn đề cấp thiết không chỉ với Việt Nam mà trên toàn thế giới. Điều này phụ thuộc phần lớn vào ý thức của mỗi cá nhân. Luật bảo vệ môi trường ra đời (lần đầu tiên vào năm 1993) được sửa đổi năm 2005 đã góp phần vào những chuyển biến tích cực như: nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người dân, phát triển công tác bảo tồn thiên nhiên và sự đa đạng của hệ sinh thái. Pháp luật cụ thể hóa các chính sách bảo vệ môi trường, khuyến khích những hành vi liên quan đến việc tuyên truyền bảo vệ môi trường, khai thác hợp lí tài nguyên thiên nhiên đồng thời đề ra những biện pháp trừng trị thích đáng với những hành vi có ảnh hưởng xấu đến môi trường như: săn bắn, khai thác trái phép, xả rác bừa bãi

**c. Trong lĩnh vực an toàn giao thông**

An toàn giao thông gồm an toàn giao thông đường bộ, an toàn giao thông đường thủy và an toàn giao thông đường hàng không, nhưng chủ yếu nhất và được quan tâm nhiều nhất vẫn là an toàn giao thông đường bộ.

Pháp luật tạo hành lang pháp lý đầy đủ cho công tác bảo  đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ thông qua việc ban hành Luật giao thông đường bộ nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, đề cao ý thức trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân (Điều 4 Luật giao thông đường bộ năm 2001 quy định: “Bảo đảm an toàn giao thông đường bộ là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân và của toàn xã hội”)  để đảm bảo giao thông đường bộ thông suốt, trật tự, an toàn, thuận lợi phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Luật Giao thông đường bộ quy định quy tắc giao thông đường bộ (ví dụ như các quy tắc mà người tham gia giao thông đường bộ phải tuân theo, như: người tham gia giao thông đường bộ phải đi bên phải chiều đi của mình, đi đúng phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ,hiệu lệnh của cảnh sát giao thông); các điều kiện đảm bảo an toàn giao thông đường bộ của kết cấu cơ sở hạ tầng, phương tiện và người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, hoạt động vận tải đường bộ và quản lý nhà nước về giao thông đường bộ.

**d.Trong lĩnh vực phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội**

Trước tình hình xã hội còn phức tạp với nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội liên tiếp xảy ra trong đời sống xã hội, việc giữ gìn trật tự xã hội, phòng chống tội phạm và đẩy lùi các tệ nạn xã hội đang được các cơ quan cấp cao nhà nước tăng cường bảo vệ, tạo điều kiện cho pháp luật được thực hiện nghiêm chỉnh trong xã hội. Pháp luật có vai trò đảm bảo cho xã hội phát triển trong sạch vững mạnh, nâng cao trình độ dân trí của người dân, góp phần đẩy lùi tệ nạn xã hội. Để phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh có hiệu quả với tội phạm và tệ nạn xã hội, pháp luật đã đề ra những biện pháp cưỡng chế nghiêm khắc quy định các chế tài xử phạt; kiểm soát các hoạt động liên quan đến các lĩnh vực như trộm cắp, ma túy, mại dâm, gây rối trật tự công cộng,…; đề cao trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức trong phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước trong việc tuyên truyền giáo dục, thuyết phục hay xử lí với các vi phạm. Pháp luật cũng khuyến khích những hành động bảo vệ công lý, quy định chính sách khen thưởng hợp lí với những người có công trong chống lại tội phạm. Ngoài ra pháp luật cũng giảm nhẹ hình phạt cho những người phạm tội biết hối cải. Ví dụ như  “Luật số 23/2000/QH10 của Quốc hội : Luật Phòng, Chống ma túy” được Quốc hội thông qua trong khóa X, kỳ họp thứ 8 ngày 09 tháng 12 năm 2000, đã quy định rất rõ ràng về nội dung, trách nhiệm pháp lí của người dân cũng như các cơ quan cấp cao về phòng chống tệ nạn ma túy, trong đó có cả xử lí vi phạm và khen thưởng được nêu trong chương VII: “Cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có thành tích trong đấu tranh phòng, chống ma tuý thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật” (Điều 52); “Mọi hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống ma tuý phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật; việc xử lý phải kiên quyết, công khai và thông báo cho cơ quan, tổ chức, chính quyền cơ sở nơi người vi phạm làm việc hoặc cư trú” (Khoản 1 điều 53).

Như vậy, có thể thấy vai trò của pháp luật đối với việc đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội ở Việt Nam hiện nay là thực sự cần thiết là quan trọng. Pháp luật không phải công cụ duy nhất nhưng nó đóng vai trò quan trọng nhất, hiệu quả nhất để xây dựng một xã hội văn minh lịch sự. Pháp luật chỉ rõ nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi tổ chức, cá nhân trong từng lĩnh vực, từ đó nâng cao ý thức của mọi thành viên trong xã hội, tạo ra sự gắn kết giữa cá nhân với tập thể cộng đồng, hình thành nên một xã hội có an ninh, trật tự ổn định. Cần phải đưa pháp luật tiếp cận với mọi đối tượng trong quần chúng, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân, để pháp luật thể hiện được tối đa vai trò của mình trong việc đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội cũng như trong những lĩnh vực khác ở Việt Nam hiện nay.

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1.Vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội. Tác giả: PGS.TS Nguyễn Minh Đoan. Nxb Chính trị quốc gia

2.Pháp luật, lối sống và văn hóa công sở. Tác giả: PGS.TS Nguyễn Minh Đoan. Nxb Tư pháp

3.Những nội dung căn bản của môn học Lý luận nhà nước và pháp luật. Tác giả: PGS.TS Nguyễn Thị Hồi. Nxb Tư pháp

4.Bộ Luật Lao động Việt Nam, ngày 18 tháng 06 năm 2012. Nguồn: trang web www.chinhphu.vn

5.Luật Giao thông đường bộ, ngày 29 tháng 06 năm 2001. Nguồn: trang web www.chinhphu.vn

6.Luật Bảo vệ môi trường, ngày 29 tháng 11 năm 2005. Nguồn: trang web www.chinhphu.vn

7.Luật Phòng, Chống ma túy, ngày 09 tháng 12 năm 2000. Nguồn: trang web www.chinhphu.vn

8.Luật An ninh quốc gia, ngày 14 tháng 12 năm 2004. Nguồn: trang web www.chinhphu.vn